TỔNG HỢP XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Khóa :Khóa 61

TT	Mã lớp	Tên lớp	Sĩ số	Cảnh báo học tập	Thôi học	Ghi chú
1	CQ.61.CNTT	Công nghệ thông tin K61	105	4	0	
2	CQ.61.GTCC	Công trình giao thông công chính K61	25	3	2	
3	CQ.61.KTTH	Kế toán tổng hợp K61	80	3	1	
4	CQ.61.KIENTRUC	Kiến trúc K61	31	3	1	
5	CQ.61.KTBC	Kinh tế bưu chính viễn thông K61	38	0	1	
6	CQ.61.KTVTDL	Kinh tế vận tải du lịch K61	68	0	0	
7	CQ.61.KTXD.1	Kinh tế xây dựng công trình giao thông 1 K61	51	3	1	
8	CQ.61.KTXD.2	Kinh tế xây dựng công trình giao thông 2 K61	51	2	0	
9	CQ.61.KTCĐT	Kỹ thuật cơ điện tử K61	57	1	4	
10	CQ.61.CKĐL	Kỹ thuật cơ khí động lực K61	38	3	1	
11	CQ.61.ĐT&THCN	Kỹ thuật điện tử tin học và công nghiệp K61	48	4	0	
12	CQ.61.KTOTO.1	Kỹ thuật ô tô 1 K61	58	6	1	
13	CQ.61.KTOTO.2	Kỹ thuật ô tô 2 K61	55	1	4	
14	CQ.61.KTVT	Kỹ thuật viễn thông K61	33	2	3	
15	CQ.61.CDB	Kỹ thuật xây dựng Cầu đường bộ K61	67	7	0	
16	CQ.61.DGBO	Kỹ thuật xây dựng đường bộ K61	36	3	0	
17	CQ.61.LOGISTICS	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K61	106	0	0	
18	CQ.61.QLXD	Quản lý xây dựng K61	38	1	1	
19	CQ.61.QTKD	Quản trị kinh doanh GTVT K61	68	1	0	
20	CQ.61.QHO	Quy hoạch và quản ký giao thông vận tải đô thị K61	46	0	2	
21	CQ.61.TBDGT	Trang bị điện trong công nghiệp và giao thông K61	54	0	1	
22	CQ.61.TDH	Tự động hóa K61	91	3	2	
23	CQ.61.XDDD.1	Xây dựng dân dụng và công nghiệp 1 K61	74	12	3	
24	CQ.61.XDDD.2	Xây dựng dân dụng và công nghiệp 2 K61	65	4	1	
			1383	66	29	

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022
Trưởng phòng CTCT & QLSV

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Công nghệ thông tin K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151071040	Nguyễn Thành Đạt	16	21	0.11	0.13	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151071049	Nguyễn Huy Hoàng	15	15	0.71	0.71	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151071009	Phùng Đăng Khoa	16	19	0.39	0.28	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151071023	Nguyễn Phan Minh Tâm	17	17	0.47	0.47	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Công trình giao thông công chính K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151010099	Nguyễn Hoàng Hưng	0	0	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
2	6151010035	Lê Minh Nghĩa	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
3	6151010129	Lê Văn Thạch	17	17	0.24	0.24	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151010052	Lưu Quốc Thắng	18	29	0.43	0.47	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151010144	Nguyễn Hữu Trung	13	13	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kế toán tổng hợp K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154041007	Dương Thị Kim Hoàn	7	8	2.17	2.17	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6154041008	Đặng Thị Hồng	7	12	2.14	2.67	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6154041048	Hoàng Thị Loan	0	0	0	0	2021_2022_2: Thôi học
4	6154041075	Lê Thị Cẩm Thương	9	14	2.9	2.88	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kiến trúc K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	615101K007	Nguyễn Trương Công Bình	16	16	0.83	0.83	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	615101K010	Phạm Văn Cường	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
3	615101K018	Nguyễn Võ Đăng Hưng	11	11	0	0	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	615101K032	Trần Chi Vũ	13	16	0.88	0.88	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kinh tế bưu chính viễn thông K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154021018	Nguyễn Thành Đạt	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kinh tế xây dựng công trình giao thông 1 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154010044	Phùng Quốc Duy	11	11	0.09	0.09	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6154010007	Lâm Hiếu Hà	14	14	0.27	0.27	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6154010052	Nguyễn Minh Hiếu	0	0	0	0	2021_2022_2: Thôi học
4	6154010016	Phạm Xuân Mạnh	17	20	0.82	0.74	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kinh tế xây dựng công trình giao thông 2 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154010081	Nguyễn Hà Phương	0	9	0.83	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6154010084	Nguyễn Tuấn Tài	0	6	0.9	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật cơ điện tử K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	615104C018	Đặng Bửu Điền	2	13	1.83	3	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	615104C020	Nguyễn Văn Đoàn	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
3	615104C038	Đặng Tiến Phát	14	14	0.21	0.21	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
4	615104C060	Đoàn Xuân Tuấn	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
5	615104C006	Trần Hoàng Vũ Văn	14	14	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật cơ khí động lực K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151041018	Nguyễn Xuân Bách	15	23	0.79	0.79	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151041019	Nguyễn Tấn Bảo	0	2	3	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
3	6151041020	Trần Quốc Bảo	0	5	1.5	0	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151041041	Ngô Văn Tùng	15	23	0.64	0.64	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật điện tử tin học và công nghiệp K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151020040	Nguyễn Đức Bình	13	16	0	0	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151020012	Lê Tăng Hào	14	14	0.21	0.21	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151020017	Trương Lê Nhật Huy	14	19	0.39	0.07	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151020025	Nguyễn Duy Quang	15	15	0.07	0.07	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật ô tô 1 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151040041	Văn Hoàng Anh	17	20	0.06	0.06	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151040002	Cao Thiên Bàng	16	16	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151040049	Tôn Thất Doanh	17	17	0.94	0.94	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151040011	Lê Trung Hiếu	17	24	0.25	0.25	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151040061	Huỳnh Huy Hoàng	17	20	0.41	0.41	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
6	6151040021	Bùi Hoàng Phúc	16	16	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
7	6151040022	Trương Công Quí	12	12	0	0	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật ô tô 2 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151040071	Nguyễn Tấn Kiệt	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
2	6151040075	Cao Thị Mỹ Linh	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
3	6151040076	Nguyễn Đức Long	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
4	6151040125	Trương Quang Vũ	17	20	0.63	0.63	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151040127	Nguyễn Tấn Vương	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật viễn thông K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151020045	Nguyễn Duy	0	0	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
2	6151020007	Mai Anh Đạt	15	15	0.07	0.07	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151020055	Lê Văn Hiếu	12	23	0.87	0.96	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
4	6051020026	Trương Văn Hiếu	7	7	1.83	1.83	2020_2021_2: Thôi học 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151020098	Phan Hồ Thanh Vũ	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật xây dựng Cầu đường bộ K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151010071	Đỗ Quốc Bảo	17	26	0.79	0.91	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151010027	Nguyễn Quốc Khánh	17	28	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151010030	Nguyễn Xuân Kiệt	18	24	0.59	0.79	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151010033	Nguyễn Hồng Lĩnh	18	27	0.71	0.59	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151010036	Lê Hoàng Nhất	17	17	0.91	0.91	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
6	6151010037	Khổng Hữu Phát	18	28	0.43	0.68	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
7	6151010061	Hoàng Thanh Tùng	20	25	0.88	0.97	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Kỹ thuật xây dựng đường bộ K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151010132	Vũ Ngọc Thành	12	15	0.83	0.83	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151010138	Lê Quang Thuận	17	20	0.85	0.85	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151010143	Nguyễn Ngọc Trí	17	17	0.97	0.97	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Quản lý xây dựng K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154051037	Nguyễn Huy Phú	12	13	0.63	0.63	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6154051010	Nguyễn Toàn Phú	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Quản trị kinh doanh GTVT K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6154030001	Dương Quốc Chương	14	14	0.89	0.89	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Quy hoạch và quản ký giao thông vận tải đô thị K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6051050113	Dương Tuấn Thành	0	0	0	0	2020_2021_2: Thôi học 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
2	6151050016	Nguyễn Vũ Quốc Việt	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Trang bị điện trong công nghiệp và giao thông K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151060003	Nguyễn Khánh Đăng	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Tự động hóa K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151030053	Trần Nguyễn Đức Kiên	15	15	0.3	0.3	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151030013	Dương Văn Lộc	19	19	0.14	0.14	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151030060	Bùi Đình Luật	15	17	0.32	0.37	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151030089	Lư Quốc Trí	0	0	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Thôi học 2021_2022_2: Thôi học
5	6151030096	Lưu Hoài Vốn	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Xây dựng dân dụng và công nghiệp 1 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151100056	Nguyễn Thế Bảo	9	9	1.56	1.56	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151100008	Võ Lê Duy	24	31	0.62	0.8	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151100065	Trần Đăng Dương	9	12	1	1	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151100068	Lê Anh Đông	12	12	0.09	0.09	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
5	6151100073	Lê Văn Hào	0	0	0	0	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
6	6151100078	Đáy Minh Hoàng	0	0	0	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
7	6151100021	Bùi Nhật Hùng	12	18	0.74	0.83	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
8	6151100081	Văn Thiện Huy	9	12	1.19	1.19	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
9	6151100029	Nguyễn Nghĩa Nhân	16	16	0.47	0.47	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
10	6151100033	Trần Đức Tài	14	14	0.07	0.07	2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
11	6151100037	Châu Văn Tiến	13	13	0.58	0.58	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
12	6151100040	Nguyễn Xuân Trọng	11	11	0.1	0.1	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
13	6151100041	Nguyễn Đình Trung	19	19	0.08	0.08	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
14	6151100043	Trần Minh Trường	19	22	0.45	0.53	2021_2022_2: Cảnh báo học tập
15	6151100047	Trần Anh Tuấn	11	11	0	0	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022

TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI
PHÂN HIỆU TẠI TP.HCM

BẢNG XỬ LÝ HỌC VỤ SINH VIÊN THEO LỚP

Học kỳ 2 Năm học 2021-2022

Lớp: Xây dựng dân dụng và công nghiệp 2 K61

TT	Mã số SV	Họ và tên	Số TCĐK HKC 2/21-22	Số TCĐK của Sinh Viên 2/21-22	Điểm TBC	Điểm TBC hệ 4 (HK Chính)	Ghi chú
1	6151100099	Mã Gia Linh	9	11	1.35	1.56	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
2	6151100109	Ngô Đức Ngọc	11	11	0.14	0.14	2020_2021_1: Cảnh báo học tập 2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
3	6151100118	Đinh Hải Phong	14	14	0.32	0.32	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Cảnh báo học tập
4	6151100154	Vũ Hoàng Trung	0	12	0.54	0	2020_2021_2: Cảnh báo học tập 2021_2022_1: Cảnh báo học tập 2021_2022_2: Thôi học
5	6151100159	Cao Nhật Anh Tú	14	14	0.43	0.43	2021_2022_2: Cảnh báo học tập

TP.HCM, ngày 19 tháng 10 năm 2022